|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘTRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**(Tên của Chi bộ nơi sinh hoạt; viết chữ in hoa)****\*\*\*** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hà Nội, ngày tháng năm 202...* |

**BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN**

NĂM 202...

Họ và tên: ………….………...…  Ngày sinh: …………………………..

Chức vụ Đảng: ……………………….…………………………………..

Chức vụ chính quyền: ……………………………………….……………

Chức vụ đoàn thể: …..……………………………………….……………

Lớp: …………………Khóa……………………………………………..

Khoa/Viện: ……………………….………………………….……………

**I. Ưu điểm, kết quả đạt được:**

**1.** Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiệu về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*……*

*……..*

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | *Xuất sắc* |  | *Tốt* |  | *Trung bình* |  | *Kém* |

**2.** Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm. Liên hệ với nhận diện một số biểu hiện vi phạm kỷ cương, kỷ luật ….

……..

……..

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | *Xuất sắc* |  | *Tốt* |  | *Trung bình* |  | *Kém* |

**3.** Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

……..

……………..

- Điểm trung bình chung học tập học kỳ mùa Thu năm 2022, học kỳ mùa Xuân năm 2023 và học kỳ Hè 2023 :…..

- Điểm rèn luyện bình quân học kỳ mùa Thu năm 2022, học kỳ mùa Xuân năm 2023 :……

**II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

**1.** Hạn chế, khuyết điểm.

**2.** Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

**III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | *Xuất sắc* |  | *Tốt* |  | *Trung bình* |  | *Kém* |

**IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

**V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)**

**VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm**

……

……

**VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng**

 *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*

*Hoàn thành nhiệm vụ*

*Không hoàn thành nhiệm vụ*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên**

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy: ………………………………………………

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:……………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm***T/M CHI ỦY**BÍ THƯ |

- Đảng ủy xếp loại mức chất lượng:……………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm***T/M ĐẢNG ỦY**BÍ THƯ |